

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ: SINH HỌC - KTCN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC: 2022 – 2023
Môn: SINH HỌC – Khối lớp 10
Thời gian làm bài: 45 phút

HÌNH THỨC KIỂM TRA: 50% TỰ LUẬN + 50% TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN NHIỀU LỰA CHỌN.

Tên chủ đề	Nhận biết (40%)	Thông hiểu (30%)	Vận dụng thấp (20%)	Vận dụng cao (10%)	Tổng
	TNKQ TL	TNKQ TL	TNKQ TL	TNKQ TL	
Tế bào nhân sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm chung của tế bào nhân sơ. - Liệt kê được các thành phần cấu tạo của tế bào nhân sơ. - Nêu cấu tạo và chức năng của thành tế bào của tế bào nhân sơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cấu tạo và chức năng của vùng nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kích thước nhỏ đem lại lợi thế gì cho tế bào nhân sơ. 		
Số câu	3	1	1		5
Điểm	0,9375	0,3125	0,3125		1,5625
Tế bào nhân thực	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được điểm khác nhau cơ bản giữa tế bào động vật và tế bào thực vật. - Mô tả cấu tạo và chức năng của màng sinh chất - Nêu được cấu tạo của thành tế bào ở thực vật, nấm. - Mô tả cấu tạo và chức năng của nhân tế bào. 	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê các bào quan có trong tế bào chất của tế bào nhân thực, những bào quan nào có màng kép, những bào quan nào có màng đơn. - Nêu cấu tạo và chức năng của bộ máy gôn gi; lisosome; riboxom; trung thể, bộ khung tế bào - Phân biệt ty thể và lục lạp 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được tại sao tế bào hồng cầu ở người không phân chia được. - Kể tên những bộ phận của tế bào tham gia vào việc vận chuyển một protein ra khỏi tế bào. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trong tế bào động vật có hai loại bào quan đều thực hiện chức năng khử độc, đó là hai bào quan nào? Cơ chế khử độc của hai bào quan đó có gì khác nhau? - Cho các tế bào: Tuyến nhờn của da, tế 	

Tên chủ đề	Nhận biết (40%)	Thông hiểu (30%)	Vận dụng thấp (20%)	Vận dụng cao (10%)	Tổng
	TNKQ TL	TNKQ TL	TNKQ TL	TNKQ TL	
		về cấu trúc và chức năng. - Sự khác nhau về cấu tạo, chức năng của lưới nội chất hạt và lưới nội chất trơn.		bào gan, tế bào ở tinh hoàn, tế bào tuyến tụy. Trong các tế bào trên, tế bào nào có lưới nội chất hạt hoặc lưới nội chất trơn triển mạnh. Giải thích.	
Số câu	2	3	2	1	8
Điểm	1,3125	1,625	0,625	1	4,5625
Trao đổi chất qua màng sinh chất	- Nêu khái niệm, điều kiện vận chuyển thụ động, chủ động. - Nêu khái niệm: khuếch tán, thẩm thấu, xuất bào, nhập bào.	- Liệt kê các phương thức vận chuyển thụ động qua màng sinh chất. - Những chất nào được vận chuyển qua lớp kép lipid, qua kênh protein. - Nhận biết được môi trường ưu trương, nhược trương, đẳng trương.	Vận dụng giải thích một số hiện tượng thực tế: - Tại sao rau củ ngâm muối, quả ngâm đường có thể bảo quản trong thời gian dài. - Tại sao khi bón phân quá nhiều cây có thể chết.		
Số câu	2	2	1		5
Điểm	0,625	0,625	1		2,25
Sự chuyển hóa năng lượng và enzym	- Nêu được khái niệm chuyển hóa năng lượng trong tế bào. - Phân biệt các dạng chuyển hóa năng lượng trong tế bào - Trình bày cấu tạo và chức năng của ATP - Nêu được khái niệm, cấu trúc của enzym.	- Hiểu được cơ chế tác động; vai trò của enzym.			

Tên chủ đề	Nhận biết (40%)	Thông hiểu (30%)	Vận dụng thấp (20%)	Vận dụng cao (10%)	Tổng
	TNKQ TL	TNKQ TL	TNKQ TL	TNKQ TL	
Số câu	2	1			3
Điểm	1,3125	0,3125			1,625
Tổng số câu	9	7	4	1	21
Tổng điểm	4,1875	2,875	1,9375	1,0	10